

KẾ HOẠCH
PHỤ ĐẠO - BỒI DƯỠNG HỌC SINH
Năm học 2016 – 2017

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lý

- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông dân tộc nội trú ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Chỉ thị số 3031/CT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2016-2017;

- Công văn số 1591/SGD&ĐT-TRH ngày 05/9/2016 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDTrH năm học 2016-2017;

- Kế hoạch chi đạo chuyên môn năm học 2016-2017 số 16/KH-DTNTMC ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mai Châu.

II. Căn cứ tình hình thực tế

1. Biên chế, đội ngũ

- Cán bộ, giáo viên về số lượng, chuẩn trình độ chuyên môn, đồng bộ về cơ cấu, có phẩm chất và năng lực chuyên môn đảm bảo được chức trách và nhiệm vụ được giao.

2. Quy mô lớp, học sinh, chất lượng hai mặt giáo dục

2.1. Quy mô lớp, học sinh năm học 2016-2017

TT	Khối	Năm học 2015-2016		KH năm 2016-2017		Số lớp, HS tăng giảm so với năm 2015 - 2016	
		Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
1	6	2	63	2	61	-	Giảm 2
2	7	2	63	2	63	-	-
3	8	2	63	2	63	-	-
4	9	2	61	2	63	-	Tăng 2
Cộng:		8	250	8	250	-	-

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học

- Có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học,..phục vụ giảng dạy cấp Trung học cơ sở.

4. Thuận lợi, khó khăn chung

4.1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị và đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ, trường khang trang, sạch đẹp; có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng...để phục vụ công tác nuôi dạy học sinh.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, năng nổ nhiệt tình, nhiều giáo viên có kinh nghiệm và năng lực giảng dạy cũng như giáo dục học sinh và đã từng đạt giáo viên giỏi các cấp.

- Chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, học sinh được quan tâm thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Đa số học sinh ngoan, tích cực trong học tập và các hoạt động khác.

4.2. Khó khăn

- Số lớp ít, nên nhóm giáo viên/môn hầu như chỉ có 1-2 giáo viên/môn do đó việc tổ chức sinh hoạt nhóm chuyên môn chất lượng chưa được cao;

- Học sinh vùng tuyển sinh là vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn do đó tỷ lệ học sinh có năng khiếu, xuất sắc rất hạn chế; ý thức, phương pháp tự học của học sinh hạn chế;

- Có 61 học sinh lớp 6 mới tuyển vào trường, các em chưa quen với việc sống xa gia đình, môi trường mới, sinh hoạt tập thể,... vì thế ít nhiều ảnh hưởng đến việc giáo dục, thực hiện nề nếp ban đầu của nhà trường;

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc giáo dục ý thức học tập của con em.

- Về trang thiết bị dạy học một số bộ môn vẫn còn thiếu và đã cũ hiệu quả sử dụng kém.

B. KẾ HOẠCH PHỤ ĐẠO HỌC SINH YẾU-BỒI DƯỠNG HSG

I. Mục tiêu chủ yếu

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, phù hợp điều kiện của nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại đơn vị.

2. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

3. Phụ đạo học sinh yếu nhằm nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục. Yêu cầu học sinh nắm vững kiến thức cơ bản để đủ khả năng tiếp tục học khi chuyển lớp, chuyển cấp hoặc học trung cấp, học nghề,..

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm phát huy năng lực, sở trường của học sinh, tạo hứng thú trong học tập, nghiên cứu,..tham gia các kỳ thi HSG các cấp.

II. Chỉ tiêu chủ yếu:

1. Chỉ tiêu giáo dục toàn diện (hai mặt giáo dục)

- Học lực: Giỏi: 6 % trở lên; Khá: 50% trở lên; Trung bình: 44% ;
- Hạnh kiểm: Tốt: 80 % trở lên; Khá: 20 %;
- Tỷ lệ học sinh lên lớp (sau khi thi lại): 100%;
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp cấp THCS: 100%;
- 100% Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2. Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp

- Học sinh giỏi cấp trường (cấp cơ sở): 40 HS;
- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 15 HS (Phần đầu: giải nhất: 1; giải nhì: 1; giải ba: 3 còn lại giải KK: 10);
- Đạt giải trong hội thi văn hóa – văn nghệ - thể thao các cấp;
- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào trường PTDTNT cấp THPT và THPT chuyên: 20%.

III. Nội dung, biện pháp thực hiện

1. Tổ chức khảo sát chất lượng và phân loại đối tượng học sinh

- Giao cho các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn, phân loại đối tượng học sinh, (Lập danh sách đội tuyển khoảng 5-10 học sinh), cụ thể như sau:
 - Khối lớp 6, 7: Chọn đội tuyển học sinh giỏi ba môn Toán, Văn, Anh;
 - Khối 8, 9: Chọn đội tuyển HSG 8 môn Toán, Văn, Anh, Lí, Sinh, Địa, Sử.
 - Khối 8,9: Chọn một đội tuyển ôn Giải toán trên máy tính cầm tay; một đội tuyển Tin học.
- Giao cho các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phân loại đối tượng học sinh thành lập lớp phụ đạo (Mỗi khối chia thành 02 lớp: Lớp A là lớp gồm học sinh có học lực Giỏi, Khá; Lớp B gồm học sinh có học lực Trung bình, Yếu, Kém).

2. Phân công giáo viên Phụ đạo, Bồi dưỡng

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Phụ đạo	Bồi dưỡng HSG
1	Bùi Thị Yên	Toán	Phụ đạo Toán 6	Toán 6
2	Hà Thị Minh	Toán	Phụ đạo Toán 7	Toán 7
3	Nguyễn Thị Hà	Toán	Phụ đạo Toán 8	Toán 9
4	Hồ Suýt Khênh	Toán	Phụ đạo Toán 9	Toán 8
5	Lò Thị Xoa	Ngữ văn	Phụ đạo Văn 6B	Văn 6
6	Trần Thị Trang	Ngữ văn	Phụ đạo Văn 6A	
7	Bùi Thị Thu	Ngữ văn	Phụ đạo Văn 7	Văn 7
8	Phạm Thị Nguyệt	Ngữ văn	Phụ đạo Văn 8	Văn 8
9	Phạm Hồng Thúy	Ngữ văn	Phụ đạo Văn 9	Văn 9
10	Ngân Thị Hữu	Anh	Phụ đạo Anh 6, 7A	Anh 6,7
11	Trịnh Bình Thìn	Anh	Phụ đạo Anh 7B,8	Anh 8,9
12	Phạm Tiến Dũng	Vật lí		Lí 8, 9
13	Lê Thị Tuyết	Lịch sử		Sử 8, 9
14	Nguyễn Thị Anh	Địa lí		Địa 8,9
15	Hà Thị Dung	Sinh học		Sinh 8,9
16	Ngân Văn Toàn	Tin		Tin 8,9
17	Phạm Triều Đình	Thể dục		Văn nghệ -

18	Hà Văn Giáp	Phụ trách TT		Thể thao
19	Vũ Văn Tuấn	Nhạc		

3. Kế hoạch giảng dạy, nền nếp chuyên môn

- Việc thực hiện phụ đạo và bồi dưỡng học sinh giỏi được thực hiện ngay từ đầu năm học nhằm thực hiện kế hoạch học 02 buổi/ngày. Cụ thể như sau: Thực hiện phụ đạo, bồi dưỡng học sinh từ tháng 9/2016 đến hết tháng 4/2017. Trong đó thực hiện bồi dưỡng HSG cấp trường: Từ tháng 9/2016 đến 01/2017; bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh: Từ tháng 01/2017 đến tháng 3/2017.

- Tiết phụ đạo, bồi dưỡng học sinh của giáo viên được tính vào tiết định mức giảng dạy theo quy định (đảm bảo nguyên tắc không phát sinh thừa giờ).

- Thực hiện nghiêm soạn giảng đối với tất cả các tiết phụ đạo, bồi dưỡng (khuyến khích thực hiện soạn giảng theo chuyên đề - được thống nhất trong tổ/nhóm môn).

- Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học Bồi dưỡng HSG với thời lượng như sau:

+ Ôn đội tuyển HSG môn Toán, Tin học: 20 buổi x 3 tiết/buổi = 60 tiết;

+ Ôn đội tuyển HSG môn giải toán trên MT: 15 buổi x 3 tiết/buổi = 45 tiết;

+ Ôn đội tuyển HSG môn Văn, Lí, Sinh: 18 buổi x 3 tiết/buổi = 54 tiết;

+ Ôn đội tuyển HSG môn Địa, Sử, Anh: 15 buổi x 3 tiết/buổi = 45 tiết;

+ Huân luyện đội tuyển tham gia hội thi văn nghệ, thể thao,..thực hiện theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

(Riêng đội tuyển HSG lớp 9 tăng cường thêm không quá 5 buổi)

- Giáo viên bộ môn căn cứ việc theo dõi sự tiến bộ của học sinh hằng ngày, tuần, tháng,.. để xây dựng kế hoạch dạy học bám sát đối tượng, chuẩn kiến thức, kỹ năng hướng đến phụ đạo kiến thức, kỹ năng cơ bản, những kiến thức hổng của từng đối tượng học sinh, giúp học sinh nắm được kiến thức cơ bản của môn học, lớp học từ đó từng bước chuyển loại đối tượng học sinh từ yếu, kém lên trung bình; từ trung bình, khá lên khá, giỏi.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng học sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn hiện hành của các cấp thẩm quyền.

2. Tổ trưởng tổ chuyên môn chủ động, tích cực tham mưu cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn về việc tổ chức thực hiện kế hoạch (phân loại đối tượng học sinh, chia lớp phụ đạo, bồi dưỡng; phân công giáo viên phụ đạo, bồi dưỡng; xếp TKB phụ đạo, bồi dưỡng,...); phê duyệt kế hoạch giảng dạy phụ đạo, bồi dưỡng của giáo viên trong tổ theo quy chế, quy định hiện hành.

3. Giáo viên bộ môn nghiêm túc thực hiện kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, tổ chuyên môn; thường xuyên cập nhật và chấp hành thực hiện những nội dung mới, đột suất của các cấp thẩm quyền.

4. Yêu cầu đối với học sinh

Tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn phối hợp tốt với Tổng phụ trách Đội TNTP HCM chỉ đạo, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt kế hoạch học 2 buổi/ngày (Tham gia lớp phụ đạo đối với 100% học sinh, tham gia lớp bồi dưỡng HSG đối với học sinh thuộc đội tuyển HSG các cấp).

Trên đây là kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng học sinh năm học 2016-2017 của Trường PTDTNT THCS & THPT huyện Mai Châu năm học 2016-2017, yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghiêm túc thực hiện./.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nơi nhận:

- BGH (chỉ đạo);
- Tổ CM (thực hiện);
- CĐ, TPTĐ (phối hợp);
- Lưu.

(đã ký)

Tạ Quang Sỹ

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Huệ (đã ký)